

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC - TKV
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN ĐÔNG TRIỀU - TKV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **3459** /NĐĐT-KHVT

Quảng Ninh, ngày **16** tháng 10 năm 2025

V/v báo giá cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại năm 2026

(lần 2)

Kính gửi: Quý Công ty, các nhà cung cấp

Trước tiên, Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV xin gửi lời chào trân trọng và cảm ơn sự hợp tác từ Quý Công ty trong thời gian qua.

Hiện nay, Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV đang có nhu cầu lập dự toán: **Thuê ngoài cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại năm 2026**. Để có cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu tuân thủ theo các quy định hiện hành, Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV đề nghị Quý Công ty báo giá dịch vụ theo Phụ lục đính kèm.

- Địa điểm thực hiện: Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV (Địa chỉ: Đông Sơn - Bình Khê - Quảng Ninh).

- Hiệu lực báo giá: 60 ngày kể từ ngày báo giá.

- Báo giá phải do đại diện hợp pháp của nhà thầu ký tên và đóng dấu. Trường hợp ký thay thì người ký phải được ủy quyền của người đại diện hợp pháp của nhà thầu kèm theo giấy ủy quyền, quyết định giao việc hoặc văn bản tương đương.

Báo giá của Quý Công ty xin gửi tới địa chỉ và theo thời gian như sau:

- Địa chỉ gửi báo giá: Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV (Địa chỉ: Đông Sơn - Bình Khê - Quảng Ninh; Điện thoại: 0203.6266.323; Fax: 0203.6266.324; E-mail: dongtrieu.dtk@gmail.com).

(Mọi thông tin trao đổi xin liên hệ: Đỗ Minh Hoàng - Nhân viên phòng KHĐT-VT; Số điện thoại: 0987 936 896.

- Thời gian báo giá: Chậm nhất ngày 21/10/2025.

Rất mong nhận được sự hợp tác và phản hồi sớm từ Quý Công ty.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (e-copy để b/c);
- Lưu: TCHC, KHVT.



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Vũ Văn Mão

PHỤ LỤC: KHỐI LƯỢNG ĐỀ NGHỊ BÁO GIÁ

(Kèm theo Văn bản số **3459** /NĐĐT-KHVT ngày **16** /10/2025 của Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV)

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá (đồng/đvt)	Thành tiền	Ghi chú
1	Thu gom, vận chuyển, xử lý chất hấp thụ, vật liệu lọc (bao gồm cả vật liệu lọc dầu chưa nêu tại các mã khác), giặt lau, vải bảo vệ thải bị nhiễm các thành phần nguy hại	Kg	10.000			
2	Thu gom, vận chuyển, xử lý bóng đèn huỳnh quang và các loại thủy tinh hoạt tính thải	Kg	200			
3	Thu gom, vận chuyển, xử lý bao bì mềm (đã chứa chất khi thải ra là chất thải nguy hại) thải	Kg	1.000			
4	Thu gom, vận chuyển, xử lý bộ lọc dầu	Kg	2.000			
5	Thu gom, vận chuyển, xử lý bao bì cứng (đã chứa chất khi thải ra là chất thải nguy hại) thải bằng các vật liệu khác (như composit) (vỏ chai hoá chất)	Kg	700			
6	Thu gom, vận chuyển, xử lý bao bì nhựa cứng (đã chứa chất khi thải ra là chất thải nguy hại) thải	Kg	600			
7	Thu gom, vận chuyển, xử lý bao bì kim loại cứng (đã chứa chất khi thải ra là chất thải nguy hại, hoặc chứa áp suất chưa bảo đảm rỗng hoặc có lớp lót rắn nguy hại như amiang) thải (vỏ thùng sơn)	Kg	1.000			
8	Thu gom, vận chuyển, xử lý bao bì kim loại cứng (đã chứa chất khi thải ra là chất thải nguy hại, hoặc	Kg	5.000			

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá (đồng/đvt)	Thành tiền	Ghi chú
	chứa áp suất chưa bảo đảm rỗng hoặc có lớp lót rắn nguy hại như amiang) thải (<i>vỏ thùng phuy</i>)					
9	Thu gom, vận chuyển, xử lý hộp chứa mực in (loại có các thành phần nguy hại trong nguyên liệu sản xuất mực) thải	Kg	50			
10	Thu gom, vận chuyển, xử lý ắc quy chì thải	Kg	2.000			
11	Thu gom, vận chuyển, xử lý vật liệu cách nhiệt có amiang thải	Kg	10.000			
12	Thu gom, vận chuyển, xử lý hoá chất và hỗn hợp hoá chất phòng thí nghiệm thải có các thành phần nguy hại	Kg	5.000			
13	Thu gom, vận chuyển, xử lý nhựa trao đổi ion đã bão hoà hay đã qua sử dụng	Kg	2.000			
	Tổng					
	Thuế GTGT					
	Tổng cộng					
	Bảng chữ:					